

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀNH DŨNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND

Hành Dũng, ngày 12 tháng 5 năm 2023

Về việc xác nhận nguồn gốc đất ở, xác nhận hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được giao đất theo Nghị định 64/CP của Chính phủ và ký xác nhận hồ sơ kiểm kê; xác nhận nhân khẩu CBCCVC; đất ở còn lại (hoặc không còn lại) thuộc phạm vi bị ảnh hưởng bởi Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Công văn số 646/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 05/4/2023 của Trung tâm PTQĐ tỉnh Quảng Ngãi về việc xác nhận nguồn gốc đất, thời điểm, tình trạng sử dụng đất đối với đất nông nghiệp, đất ở, ... tỷ lệ % mất đất nông nghiệp bị thu hồi, xác nhận hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được giao đất theo Nghị định 64/CP của Chính phủ và ký xác nhận hồ sơ kiểm kê thuộc phạm vi bị ảnh hưởng bởi Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 654/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 06/4/2023 của Trung tâm PTQĐ tỉnh Quảng Ngãi về việc cung cấp thông tin nhân khẩu và xác nhận nhân khẩu là cán bộ, công chức, viên chức hoặc nghề nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; Căn cứ Công văn số 864/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 27/4/2023 của Trung tâm PTQĐ tỉnh Quảng Ngãi về việc xác nhận hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc phạm vi bị ảnh hưởng bởi Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc- Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025, đoạn qua địa bàn xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, còn (hoặc không còn) đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn xã.

Sau khi kiểm tra, rà soát, UBND xã phúc đáp nội dung trên như sau: *(cụ thể có danh sách kèm theo)*

UBND xã Hành Dũng kính báo Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện (b/c);
- TT: Đảng uỷ, HĐND xã;
- CT/PCT UBND xã
- Lưu VT, UBND.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn

Xác nhận nội dung theo Công văn số 646/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 05/4/2023 của Trung tâm PTQĐ tỉnh Quảng Ngãi

STT	Họ và tên chủ hộ	Tờ bản đồ năm 2017 (Bản đồ cấp GCNQSDĐ)				Tờ bản đồ địa chính khu đất năm 2020						Nguồn gốc đất	Ghi chú
		Số thửa	Tờ bản đồ	Loại đất	Diện tích	Số thửa	TĐĐ ĐC khu đất	Loại đất	Diện tích (m2)				
									Đo vẽ	Trong QH	Ngoài QH		
1	Ông Đào Khắc Thế và bà Nguyễn Thị Phần											Nguyên thửa đất này Ông Đào Khắc Thế và bà Nguyễn Thị Phần được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS 515184, số vào sổ CH 05184, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 786, tờ bản đồ số 18, diện tích 1152,2m2, loại đất ONT. Ông Đào Khắc Thế và bà Nguyễn Thị Phần quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	Sai ranh với bà Đào Thị Nhân
		786	18	ONT	1,152.2	786	3	ONT	1,152.2	1,001.0	151.2		
	An Sơn, Xã Hành Dũng												
2	Ông Phạm Ngọc											Nguyên thửa đất này Ông Phạm Ngọc nhận chuyển nhượng QSDĐ từ bà Nguyễn Thị Phương (bà Phương nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Văn Hào và bà Đào Thị Nhân), được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BY 304949, số vào sổ CH 08913, ngày cấp 04/5/2015 thuộc thửa đất số 927, tờ bản đồ số 18, diện tích 191,9 m2, loại đất ONT. Ông Phạm Ngọc quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		927	18	ONT	191.9	927	3	ONT	192.0	192.0	-		
	An Sơn, xã Hành Dũng												
3	Ông Nguyễn Trung Bộ và bà Trương Thị Thúy Duyên											Nguyên thửa đất này Ông Nguyễn Trung Bộ và bà Trương Thị Thúy Duyên nhận chuyển nhượng QSDĐ từ ông Nguyễn Văn Hào và bà Đào Thị Nhân, được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BY 304948, số vào sổ CH 08912, ngày cấp 04/5/2015 thuộc thửa đất số 926, tờ bản đồ số 18, diện tích 192m2, loại đất ONT. Ông Nguyễn Trung Bộ và bà Trương Thị Thúy Duyên quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		926	18	ONT	192.0	926	3	ONT	192.0	192.0	-		
	An Sơn - Hành Dũng												
4	Ông Trần Trung Vũ											Nguyên thửa đất này Ông Trần Trung Vũ được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS 515226, số vào sổ CH 05226, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 862, tờ bản đồ số 18, diện tích 985,5 m2, loại đất ONT. Ông Trần Trung Vũ quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		862	18	ONT	985.5	862	3	ONT	985.5	475.4	510.1		
	An Sơn - Hành Dũng												
5	Ông Trần Trung Tằng											Nguyên thửa đất này Ông Trần Trung Tằng được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS 515165, số vào sổ CH 05165, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số	
		821	18	ONT	1,286.3	821	3	ONT	1,286.3	1,286.3	-		

	An Sơn - Hành Dũng											821, tờ bản đồ số 18, diện tích 1286,3 m2, loại đất ONT. Ông Trần Trung Tăng quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
6	Hộ bà Nguyễn Thị Thời (chết) - Ông Trần Đình Phúc kê khai											Nguyên thừa đất này Hộ bà Nguyễn Thị Thời được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS 546511, vào sổ CH 09411, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 33, tờ bản đồ số 12, diện tích 2371,8 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 2.071,8 m2 . Đến ngày 09/3/2021 bà Nguyễn Thị Thời chết, hộ ông Trần Đình Phúc tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Thửa đất này chưa được phân chia di sản thừa kế theo quy định. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300m ² ; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 2.071,8m ²	
		33	12	ONT+ BHK	2,371.8	33	2	ONT +BH K	2,371.8	122.5	2,249.3		
	An Định - Hành Dũng												
7	Ông Nguyễn Ngọc Hậu											Nguyên thừa đất này ông Nguyễn Ngọc Đường và bà Trần Thị Kim Cúc (cha, mẹ ruột của ông Nguyễn Ngọc Hậu) được Nhà nước cấp GCNQSDĐ số Phát hành CD 808290, vào sổ số CS 10103, ngày cấp 16/9/2016 thuộc thửa đất số 934, tờ bản đồ số 18, diện tích 3.031,3m2, loại đất ONT+BHK. Ngày 21/12/2021, ông Nguyễn Ngọc Đường chết. Ngày 12/12/2022, thực hiện phân chia di sản thừa kế thửa đất trên, thống nhất giao cho ông Nguyễn Ngọc Hậu nhận thừa kế. Hiện GCN QSD đất chưa thực hiện việc sang tên theo quy định cho ông Nguyễn Ngọc Hậu. Sau khi nhận thừa kế ông Nguyễn Ngọc Hậu tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300m ² ; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 2.731,3m ²	
		934	18	ONT+ BHK	3,031.3	934	3	ONT +BH K	3,031.4	876.3	2,155.1		
	An Sơn - Hành Dũng												
8	Ông Phạm Ngọc Tâm											Nguyên thừa đất này ông Phạm Ngọc Anh và bà Lê Thị Trúc (cha, mẹ ruột của ông Phạm Ngọc Tâm) được Nhà nước cấp GCN QSDĐ số Phát hành BS 504027, vào sổ số CH 03494, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 785, tờ bản đồ số 18, diện tích 308,4 m2, loại đất ONT. Ngày 11/3/2021, bà Lê Thị Trúc chết. Ngày 10/02/2022, thực hiện phân chia di sản thừa kế thửa đất trên, thống nhất giao cho ông Phạm Ngọc Tâm nhận thừa kế. Hiện GCN QSD đất chưa thực hiện việc sang tên theo quy định cho ông Phạm Ngọc Tâm. Sau khi nhận thừa kế ông Phạm Ngọc Tâm tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		785	18	ONT	308.4	785	3	ONT	308.4	308.4	-		
	An Sơn - Hành Dũng												
9	Ông Nguyễn Nhựt và bà Nguyễn Thị Lãnh											Nguyên thừa đất này Ông Nguyễn Nhựt và bà Nguyễn Thị Lãnh được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS 546467, sổ vào sổ CH09367, ngày cấp 30/6/2014	

		83	12	ONT+ BHK	1,395.8	83	2	ONT +BH K	1,395.8	1,138.3	257.5	thuộc thửa đất số 83, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.395,8 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1095,8 m2. Ông Nguyễn Nhựt và bà Nguyễn Thị Lãnh quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
	An Định, Xã Hành Dũng												
10	Hộ bà Nguyễn Thị Cúc (chết) - Người được Thừa kế ông Huỳnh Tám												
		62	12	ONT+ BHK	1,664.8	62	2	ONT +BH K	1,664.8	420.1	1,244.7	Nguyên thửa đất này Hộ bà Nguyễn Thị Cúc (mẹ ruột của ông Huỳnh Tám) được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS 546767, vào sổ sổ CH 09667, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 62, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.664,8 m2, loại đất ONT+BHK. Ngày 23/4/2019 bà Nguyễn Thị Cúc chết. Ngày 06/9/2022, thực hiện phân chia di sản thừa kế thửa đất trên, thống nhất giao cho ông Huỳnh Tám nhận thừa kế. Hiện GCN QSD đất chưa thực hiện việc sang tên theo quy định cho ông Huỳnh Tám. Sau khi nhận thừa kế ông Huỳnh Tám tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
	Phúc Minh - Hành Thuận	108	12	ONT+ BHK	2357.1	108	2	ONT +BH K	2,357.1	340.5	2,016.6	Nguyên thửa đất này Hộ bà Nguyễn Thị Cúc (mẹ ruột của ông Huỳnh Tám) được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS 546768, vào sổ sổ CH 09668, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ số 12, diện tích 2.357,1 m2, loại đất ONT+BHK. Ngày 23/4/2019 bà Nguyễn Thị Cúc chết. Ngày 06/9/2022, thực hiện phân chia di sản thừa kế thửa đất trên, thống nhất giao cho ông Huỳnh Tám nhận thừa kế. Hiện GCN QSD đất chưa thực hiện việc sang tên theo quy định cho ông Huỳnh Tám. Sau khi nhận thừa kế ông Huỳnh Tám tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
11	Hộ bà Nguyễn Thị Năm (chết) - Ông Nguyễn Nghĩa kê khai											Nguyên thửa đất này Hộ bà Nguyễn Thị Năm được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS 531622, vào sổ CH 07772, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 21, tờ bản đồ số 12, diện tích 1056,9 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 756,9 m2 . Đến năm 2018 bà Nguyễn Thị Năm chết, hộ ông Nguyễn Nghĩa tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Thửa đất này chưa được phân chia di sản thừa kế theo quy định.	
		21	12	ONT+ BHK	1,056.9	21	2	ONT +BH K	1,056.9	1,056.9	-		
	An Tân - Hành Dũng												
12	Hộ ông Phạm Ngọc Tân											Nguyên thửa đất này Hộ ông Phạm Ngọc Tân được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BT 805473, sổ vào sổ CH 03426, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 805, tờ bản đồ số 18, diện tích 363,5 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Công nhận QSD	
		805	18	ONT+ BHK	363.5	805	3	ONT +BH K	363.5	363.5	-		

[illegible]

[illegible]

												QDD như giao đất có thu tiền sử dụng đất 100m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 83,9m².	
21	Hộ bà Trần Thị Hồng Sương - con Nguyễn Văn Giàu kê khai											Nguyên thừa đất này Hộ bà Trần Thị Hồng Sương được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS515157, số vào sổ CH 05157, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 681, tờ bản đồ số 18, diện tích 1830,6 m2, loại đất ONT. Hộ bà Trần Thị Hồng Sương quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
	An Sơn - Hành Dũng	681	18	ONT	1,830.6	681	3	ONT	1,830.6	325.5	1,505.1	Hiện bà Trần Thị Hồng Sương đã chết, chưa mở thừa kế theo quy định.	
22	Ông Nguyễn Quý Anh và bà Huỳnh Thị Kim Chi											Nguyên thừa đất này Ông Nguyễn Quý Anh và bà Huỳnh Thị Kim Chi được Nhà nước cấp GCN QSDĐ số phát hành BS5043495 số vào sổ CH 03495, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 865, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.514,3m2, loại đất ONT+BHK. Ông Nguyễn Quý Anh và bà Huỳnh Thị Kim Chi quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QDD như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.214,3m².	
	An Sơn - Hành Dũng	865	18	ONT+ BHK	1,514.3	865	3	ONT +BH K	1,514.3	1,284.3	230.0		
23	Ông Đào Khắc Kỳ (chết) - ông Đào Khắc Sáu kê khai											Nguyên thừa đất này hộ ông Đào Khắc Kỳ được Nhà nước cấp GCN QSDĐ số phát hành BS504255 số vào sổ CH 03515, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 704, tờ bản đồ số 18, diện tích 826,4m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QDD như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 526,4m². Ngày 10/01/2014 ông Đào Khắc Kỳ chết. Ngày 09/02/2022 mở thừa kế phân chia di sản thừa đất nêu trên: Giao cho ông Đào Khắc Thế, diện tích 517,5m² (150m² ONT) và ông Đào Khắc Sáu 308,9m² (150m² ONT). Hiện nay chưa sang tên theo quy định.	
	An Sơn - Hành Dũng	704		ONT+ BHK	826.4	704	3	ONT +BH K	826.4	175.0	651.4		
24	Ông Huỳnh Thuộc (Chết) và Lê Thị Sương - ông Huỳnh Tín kê khai											Nguyên thừa đất này ông Huỳnh Thuộc và bà Lê Thị Sương được Nhà nước cấp GCN QSDĐ số phát hành BS 505211, số vào sổ CH04471 ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 118, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.896,4m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300m2 và công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1596,4m2. Đến ngày 20/4/2021 ông Huỳnh Thuộc chết, bà Lê Thị Sương và hộ ông Huỳnh Tín tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Thửa đất này chưa được phân chia di sản thừa kế theo quy định.	
	An Định - Hành Dũng	118	12	ONT+ BHK	1,896.4	118	2	ONT +BH K	1,896.4	833.5	1,062.9		
25	Bà Lê Thị Chưa (chết) - Bà Trần Thị Xiếu kê khai											Theo bản đồ năm 1998 thuộc thửa đất số 182, diện tích 338m², loại đất Hg. Theo sổ mục kê năm 1998, tên chủ sử dụng: Chưa phân phối sử dụng. Bà Trần Thị Chưa (chết)	
		3		ONT	674.6	3	2	ONT	674.6	658.6	16.0		

	An Định - Hành Dũng											làm nhà trước năm 1998. Hiện thửa đất trên chưa cấp GCNQSDĐ theo quy định.	
26	Bà Trần Thị Thu Hà											Nguyên thửa đất này Hộ bà Nguyễn Thị Hậu (mẹ ruột của bà Trần Thị Thu Hà) được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành DD 603596, vào sổ số CS 11919, ngày cấp 04/3/2022 thuộc thửa đất số 981, tờ bản đồ số 18, diện tích 180,7 m2, loại đất ONT+BHK. Ngày 17/2/2022 Hộ bà Nguyễn Thị Hậu Thực hiện phân chia di sản thừa kế thửa đất trên, thống nhất giao cho bà Trần Thị Thu Hà nhận thừa kế. Hiện GCN QSD đất chưa thực hiện việc sang tên theo quy định cho bà Trần Thị Thu Hà. Sau khi nhận thừa kế bà Trần Thị Thu Hà tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QĐĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 100m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 80,7m².	
		981	18	ONT+ BHK	180.7	981	3	ONT +BH K	180.7	142.9	37.8		
	Đông TrúC Lâm - Hành Nhân												
27	Bà Đào Thị Nhân												
		614	5	Ổ + Vườn	1200	985	3	ONT	1,292.0	532.7	759.3	Nguyên thửa đất này Nhà nước cấp GCNQSDĐ cho ông Đào Khắc Kính tại Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành B829176, vào sổ số 02634/QSDĐ/1-104, ngày cấp 08/6/1994, thuộc thửa đất số 614, tờ bản đồ số 05, diện tích 1.200 m2, loại đất ỏ+Vườn. Ngày 04/3/2022 Thực hiện phân chia di sản thừa kế thửa đất trên, thống nhất giao cho bà Đào Thị Nhân nhận thừa kế. Hiện GCN QSD đất chưa thực hiện việc sang tên theo quy định cho bà Đào Thị Nhân. Sau khi nhận thừa kế bà Đào Thị Nhân tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
	An Sơn - Hành Dũng	547	5	T	1200	986	3	ONT	1,245.3	906.6	338.7	Nguyên thửa đất này Nhà nước cấp GCNQSDĐ cho ông Đào Khắc Kính tại Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành C734779, vào sổ số 02688/QSDĐ/1-105, ngày cấp 08/6/1994, thuộc thửa đất số 547, tờ bản đồ số 05, diện tích 1.200 m2, loại đất T. Ngày 04/3/2022 Thực hiện phân chia di sản thừa kế thửa đất trên, thống nhất giao cho bà Đào Thị Nhân nhận thừa kế. Hiện GCN QSD đất chưa thực hiện việc sang tên theo quy định cho bà Đào Thị Nhân. Sau khi nhận thừa kế bà Đào Thị Nhân tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
28	Ông Trần Hữu Quang											Nguyên thửa đất này Ông Trần Hữu Quang được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành DE 433070, sổ vào sổ CS11962, ngày cấp 18/3/2022 thuộc thửa đất số 66, tờ bản đồ số 12, diện tích 2.332,7 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Nhận thừa kế đất được Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 2.032,7 m2. Ông Trần Hữu Quang quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
		66	12	ONT+ BHK	2,332.7	66	2	ONT +BH K	2,332.7	2,332.7	-		
	An Định - Hành Dũng												

29	Ông Trần Bảy											Nguyên thừa đất này Hộ bà Trần Thị Lục được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS 515290, vào sổ số CS 05290, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 794, tờ bản đồ số 18, diện tích 566,4 m2, loại đất ONT. Đến ngày 01/7/2016 hộ bà Trần Thị Lục tặng cho Ông Trần Bảy toàn bộ thửa đất trên. Ông Trần Bảy quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		794	18	ONT	566.4	794	2	ONT	566.4	566.4	-		
	An Sơn - Hành Dũng												
30	Bà Võ Thị Bé											Nguyên thừa đất này Hộ bà Nguyễn Thị Hương (mẹ ruột của bà Võ Thị Bé) được Nhà nước cấp GCN QSDĐ vào sổ số 03715 QSDĐ 1337/QĐ/UB, ngày cấp 08/10/1998 thuộc thửa đất số 425, TĐĐ số 5, diện tích 1.200,0 m2, loại đất T+V. Ngày 02/12/2021 bà Nguyễn Thị Hương chết. Ngày 23/11/2022, thực hiện phân chia di sản thừa kế thừa đất trên, thống nhất giao cho bà Võ Thị Bé nhận thừa kế. Hiện GCN QSD đất chưa thực hiện việc sang tên theo quy định cho bà Võ Thị Bé. Sau khi nhận thừa kế bà Võ Thị Bé tiếp tục quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
		425	5	T+V	1,200.0	551	3	ONT +BH K	1447.4	1,092.8	354.6		
	An Sơn - Hành Dũng												
31	Ông Phạm Thanh và Bà Tôn Thị Ánh Ngọc											Nguyên thừa đất này Ông Phạm Thanh và bà Tôn Thị Ánh Ngọc được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS 504286 số vào sổ CH 03546, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 784, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.598,7 m2, loại đất ONT+ BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 200 m2 và Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.398,7 m2. Ông Phạm Thanh và bà Tôn Thị Ánh Ngọc quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
		784	18	ONT+ BHK	1,598.7	784	3	ONT +BH K	1,598.7	1,589.9	8.8		
	An Sơn - Hành Dũng												
32	Hộ ông Nguyễn Văn Chính											Nguyên thừa đất này ông Nguyễn Văn Chính được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BR043883 số vào sổ CH 00713, ngày cấp 17/3/2014 thuộc thửa đất số 742, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.797,6m2, loại đất ONT+ CLN. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất. Ông Nguyễn Văn Chính quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
		742		ONT		742	3	ONT	1,797.7	1,718.9	78.8		
	An Sơn - Hành Dũng												
33	Ông Phạm Ngọc Thiệu và bà Nguyễn Thị Thái											Nguyên thừa đất này Ông Phạm Ngọc Thiệu và bà Nguyễn Thị Thái được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS 505182 số vào sổ CH 04442, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 117, tờ bản đồ số 12, diện tích 999,0 m2, loại đất ONT+ BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 699,0 m2. Ông Phạm Ngọc Thiệu và bà Nguyễn Thị Thái quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp (Trang bổ sung của giấy chứng nhận đã mất).	
		117	12	ONT+ BHK	999.0	117	2	ONT +BH K	999.0	999.0	-		
	An Định - Hành Dũng												
34	Hộ bà Nguyễn Thị Bồng											Nguyên thừa đất này Hộ bà Nguyễn Thị Bồng được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS	

		107	12	ONT	1,280.5	107	2	ONT	1,280.5	1,280.5	-	504873, số vào sổ CH 04133, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 107, tờ bản đồ số 12, diện tích 1280,5 m2, loại đất ONT. Hộ bà Nguyễn Thị Bồng quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
	An Định - Hành Dũng												
35	Hộ bà Trần Ngọc Lý											Nguyên thừa đất này Ông Trần Ngọc Lý được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành CG 899758, số vào sổ CS 10209, ngày cấp 08/3/2017, thuộc thửa đất số 392, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.014,9 m2, loại đất ONT. Ông Trần Ngọc Lý quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		392	12	ONT	1,014.9	392	2	ONT	1,014.9	408.3	606.6		
	An Định - Hành Dũng												
36	Hộ ông Phan Tấn Tiến											Nguyên thừa đất này Ông Phan Danh và bà Trần Thị Lệ được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành CC 279692, số vào sổ CS 09939 ngày cấp 25/4/2016 thuộc thửa đất số 384, tờ bản đồ số 12, diện tích 953,9 m2, loại đất ONT+BHK. Đến năm 2016, Ông Phan Danh và bà Trần Thị Lệ chuyển nhượng toàn bộ diện tích thửa đất trên cho ông Phan Tấn Tiến. Sau khi nhận chuyển nhượng ông Phan Tấn Tiến quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 100m ² ; công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 853,9m ² (GCN chính trang 3).	
		384	12	ONT+BHK	953,9	384	2	ONT+BHK	953.6	953,6	-		
	An Định - Hành Dũng												
37	Ông Trần Ngọc Đại											Nguyên thừa đất này Ông Trần Ngọc Đại nhận thừa kế được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành CG 899757, số vào sổ CS 10208, ngày cấp 08/3/2017, thuộc thửa đất số 391, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.357,8 m2, loại đất ONT. Ông Trần Ngọc Đại quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		391	12	ONT	1357,8	391	2	ONT	1357,8	382,3	975.5		
	An Định - Hành Dũng												
38	Ông Nguyễn Công												
		571	18	ONT	1,323.6	571	3	ONT	1,323.6	744.5	579.1	Nguyên thừa đất này Ông Nguyễn Công và bà Trần Thị Khanh được Nhà nước cấp GCN QSDĐ số phát hành BS504244, số vào sổ CH 03504, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 571, TBĐ số 18, diện tích 1.323,6 m2, loại đất ONT. Ông Nguyễn Công và bà Trần Thị Khanh quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
	An Sơn - Hành Dũng	968	18	ONT+BHK	1,238.1	968	3	ONT+BHK	1,238.1	1,193.6	44.5	Nguyên thừa đất này Ông Nguyễn Công được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành DA930087, số vào sổ CS 11346, ngày cấp 21/10/2020, thuộc thửa đất số 968, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.239,1 m2, loại đất ONT+BHK. Ông Nguyễn Công quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất có	

												thu tiền sử dụng đất 100m ² ; Nhận chuyển nhượng được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.139,1m ² .	
39	Hộ ông Trần Thiên											Nguyên thừa đất này Hộ ông Trần Thiên được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành DC131006, số vào sổ CS 11619, ngày cấp 26/7/2021, thuộc thửa đất số 17, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.246,2 m2, loại đất ONT+CLN. Hộ ông Trần Thiên quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 100m ² ; công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.146,2m ² .	
		17	12	ONT+CLN	1,246.2	17	2	ONT+CLN	1,246.2	949.8	296.4		
	An Định - Hành Dũng												
40	Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa											Nguyên thừa đất này ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS 504525, số vào sổ CH03785, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 697, tờ bản đồ số 18, diện tích 1.870,9 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.570,9 m2 . Hộ ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
		697	12	ONT+BHK	1,870.9	697	2	ONT+BHK	1,870.9	1,852.9	18.0		
	An Sơn - Hành Dũng												
41	Hộ bà Nguyễn Thị Hậu											Nguyên thừa đất này Hộ bà Nguyễn Thị Hậu được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành Đ603597, số vào sổ CS11918, ngày cấp 04/3/2022, thuộc thửa đất số 982, tờ bản đồ số 18, diện tích 457,9 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 100 m2 và Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 357,9m2 . Hộ bà Nguyễn Thị Hậu sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
		982	18	ONT+BHK	457.9	982	3	ONT+BHK	457.9	24.7	433.2		
	An Sơn - Hành Dũng												
42	Hộ ông Phạm Thanh và bà Phan Thị Tuy												
	An Định - Hành Dũng	129	12	ONT+BHK	1.917,8	129	1	ONT+BHK	1.917,8			Nguyên thừa đất này của ông Phạm Thanh và bà Phan Thị Tuy được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành....., số vào sổ CH09410, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 129, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.917,8m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.617,8m2 . Ông Phạm Thanh và bà Phan Thị Tuy sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
43	Ông Nguyễn Ngọc Bình											Nguyên thừa đất này Ông Nguyễn Bá Trữ và bà Nguyễn Thị Lang được Nhà nước cấp GCN QSDĐ số Phát hành BY304475, vào sổ sổ CS 09767, ngày cấp 24/9/2015 thuộc thửa đất số 909, tờ bản đồ số 18, diện tích 724,7m2, loại đất	
		909	18	ONT	724.7	909	3	ONT	724.7	147.3	577.4		

		945	18	ONT	2102.7	945	3	ONT				vào sổ CS10547, ngày cấp 16/4/2018 thuộc thửa đất số 945, tờ bản đồ số 18, diện tích 2.102,7 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Được tặng cho đất được Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Được tặng cho đất được Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.802,7m2. ông Lâm Viết Dũng quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	ranh với ông Lâm Viết Tiến Dũng
	An Sơn - Hành Dũng												
49	Hộ ông Phạm Ngọc Anh											Nguyên thửa đất này được Nhà nước cấp GCNQSDĐ cho ông Phạm Ngọc Anh tại GCNQSDĐ có số phát hành C734790, số vào sổ 03669 QSDĐ/1-105, do UBND huyện Nghĩa Hành cấp ngày 08/6/1994. Ngày 11/3/2021 bà Lê Thị Trúc (vợ ông Phạm Ngọc Anh – chết). Ngày 02/8/2022, thực hiện phân chia di sản thừa đất trên, giao lại cho ông Phạm Ngọc Tâm, Phạm Ngọc Anh, Phạm Ngọc Tân đồng sử dụng. Hiện nay chưa thực hiện thủ tục sang tên theo quy định.	
		935	18	ONT	556.0	935	3	ONT	556.0	556.0	-		
	An Sơn - Hành Dũng												
50	Hộ ông Trần Thanh Hùng												
		198	7	ONT	1,570.0	198	3	ONT	1,570.0	161.0	1,409.0		
	An Định - Hành Dũng												
51	Hộ ông Trần Đình Phúc												
	An Định - Hành Dũng	358	4	T+V	500.0	240	1	ONT +BH K	500.0	495.7	4.3	Nguyên thửa đất này hộ ông Trần Đình Phúc được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành B855052, số vào sổ 02323 QSDĐ/1-89, ngày cấp 16/8/1993 thuộc thửa đất số 358, tờ bản đồ số 04, diện tích 500 m2, loại đất ở + vườn. Hộ ông Trần Đình Phúc sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
52	Ông Phan Danh và bà Trần Thị Lệ												
		92	12	ONT+ BHK	1,225.3	92	2	ONT +BH K	1,225.3	682.8	542.5	Nguyên thửa đất này ông Phan Danh và bà Trần Thị Lệ được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS546240, số vào sổ CH09140, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 92, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.225,3 m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 925,3m2. ông Phan Danh và bà Trần Thị Lệ quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
	An Định - Hành Dũng												
53	Ông Phan Tấn Giới											Nguyên thửa đất này ông Phan Tấn Giới được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BR090242, số vào sổ CH00721, ngày cấp 18/4/2014 thuộc thửa đất số	

		106	12	ONT+ CLN	836.3	106	2	ONT +CL N	836.3	389.5	446.8	106, tờ bản đồ số 12, diện tích 836,3 m2, loại đất ONT+CLN. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất. ông Phan Tấn Giới quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
	An Định - Hành Dũng												
54	Ông Lê Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Kim Ly											Nguyên thừa đất này Ông Lê Văn Tiên và bà Huỳnh Thị Nguyệt được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số Phát hành BS505225, vào sổ số CS 04485, ngày cấp 30/6/2014 thuộc thửa đất số 78, tờ bản đồ số 12, diện tích 861,5m2, loại đất ONT. Đến ngày 07/3/2022, Ông Lê Văn Tiên và bà Huỳnh Thị Nguyệt tặng cho Ông Lê Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Kim Ly toàn bộ thửa đất trên, nhưng chưa sang tên theo quy định. Ông Lê Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Kim Ly quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		78	12	ONT	861.5	78	2	ONT	861.5	437.0	424.5		
	An Định - Hành Dũng												
55	Ông Lê Văn Tiên và bà Huỳnh Thị Nguyệt											Nguyên thừa đất này Ông Lê Văn Tiên và bà Huỳnh Thị Nguyệt được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS546291, sổ vào sổ CH09191, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 69, tờ bản đồ số 12, diện tích 4.227,2m2, loại đất ONT. Ông Lê Văn Tiên và bà Huỳnh Thị Nguyệt quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.Nguồn gốc đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		69	12	ONT	4,227.2	69	2	ONT	4,288.2	1,942.9	2,345.3		
	An Định - Hành Dũng												
56	Ông Trần Văn Đồng											Nguyên thừa đất này Ông Trần Văn Đồng nhận thừa kế được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành CG899759, sổ vào sổ CS10207, ngày cấp 08/3/2017, thuộc thửa đất số 393, tờ bản đồ số 12, diện tích 3.878,7m2, loại đất ONT. Ông Trần Văn Đồng quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp. Nguồn gốc đất: Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
		393	12	ONT	3,878.7	393	2	ONT	3,878.7	1,796.1	2,082.6		
	An Định - Hành Dũng												
57	Ông Huỳnh Giáp											Nguyên thừa đất này Ông Huỳnh Giáp và Nguyễn Thị Tạo được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành BS504955, sổ vào sổ CH04215, ngày cấp 30/6/2014, thuộc thửa đất số 56, tờ bản đồ số 12, diện tích 1.328,0m2, loại đất ONT+BHK. Nguồn gốc đất: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300 m2 và Công nhận QSD đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.028,0m2. Ông Huỳnh Giáp và Nguyễn Thị Tạo quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.	
		56	12	ONT+BHK	1,328.0	56	2	ONT +BH K	1,328.0	587.4	740.6		
	An Định - Hành Dũng												
	Tổng cộng								82,630.6	50,747.6	31,904.9		

Xác nhận nội dung theo Công văn số 654/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 06/4/2023 của Trung tâm PTQĐ tỉnh Quảng Ngãi

STT	Họ và tên chủ hộ	Tờ bản đồ năm 2017 (Bản đồ cấp GCNQSDĐ)				Thông tin thửa đất còn lại tại địa phương			Ghi chú
		Số thửa	Tờ bản đồ	Loại đất	Diện tích	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích	
1	2	3	4	5	6				19
1	Ông Đào Khắc Thế và bà Nguyễn Thị Phần								1 Thửa
		786	18	ONT	1,152.2				
	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng								
2	Ông Phạm Ngọc								1 Thửa
		927	18	ONT	191.9				
	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng								
3	Ông Nguyễn Trung Bộ và bà Trương Thị Thúy Duyên								1 Thửa
		926	18	ONT	192.0				
	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng								
4	Ông Trần Trung Vũ								1 Thửa
		862	18	ONT	985.5				

		83	12	ONT+BHK	1,395.8	96	12	1764.7 (300 ONT)	
	Xã Hành Dũng								
10	Hộ bà Nguyễn Thị Cúc (chết) - Người được Thừa kế ông Huỳnh Tám								2 Thừa
		62	12	ONT+BHK	1,664.8				
	Phúc Minh - Hành Thuận	108	12	ONT+BHK	2357.1				
11	Hộ bà Nguyễn Thị Năm (chết) - Ông Nguyễn Nghĩa kê khai					97	11	307.9 (ONT toàn bộ)	2 Thừa
		21	12	ONT+BHK	1,056.9				
	An Tân - Hành Dũng								
12	Hộ ông Phạm Ngọc Tân					819	18	891.3	2 Thừa
		805	18	ONT+BHK	363.5				
	An Sơn - Hành Dũng								
13	Ông Huỳnh Sáu và Trần Thị Lệ Cẩm								2 Thừa trúng cao tốc
		47	12	ONT+BHK	1,904.9				
	An Định - Hành Dũng	154	12	ONT+BHK	929.1				
14	Ông Huỳnh Văn Đường								

		410	12	ONT+BHK	1,204.6				1 Thửa
	An Định - Hành Dũng								
15	Bà Huỳnh Thị Thủy								
		398	12	ONT+CLN	251.0				1 Thửa
	An Định - Hành Dũng								
16	Ông Phan Tuấn Định								
		376	12	ONT+BHK	563.0				1 Thửa
	An Định - Hành Dũng								
17	Hộ bà Võ Thị Đàm								
		155	12	ONT+BHK	401.2				1 Thửa
	An Định - Hành Dũng								
18	Ông Phan Đình Phần								
		383	12	ONT+BHK	306.3				1 thửa
	An Định - Hành Dũng								
19	Hộ bà Nguyễn Thị Phụng								
		799	18	ONT	238.3				1 thửa
	An Sơn - Hành Dũng								

20	Ông Trần Văn Lâm								Chưa sang tên theo quy định (Không có đất ở nào khác)
		980	18	ONT+BHK	183.9				
	An Sơn - Hành Dũng								
21	Hộ bà Trần Thị Hồng Sương - con Nguyễn Văn Giàu kê khai								2 Thửa
		681	18	ONT	1,830.6	888	18	1499 (ONT hoàn toàn)	
	An Sơn - Hành Dũng								
22	Ông Nguyễn Quý Anh và bà Huỳnh Thị Kim Chi								1 Thửa
		865	18	ONT+BHK	1,514.3				
	An Sơn - Hành Dũng								
23	Ông Đào Khắc Kỳ (chết) - ông Đào Khắc Sáu kê khai								1 Thửa
		704		ONT+BHK	826.4				
	An Sơn - Hành Dũng								
24	Ông Huỳnh Thuộc (Chết) và Lê Thị Sương - ông Huỳnh Tín kê khai								1 Thửa
		118	12	ONT+BHK	1,896.4				

	An Định - Hành Dũng								
25	Bà Lê Thị Chưa (chết) - Bà Trần Thị Xiếu kê khai								Trước đây có 1 thửa nhưng đã chuyển nhượng. Hiện không còn đất ở nào khác tại địa phương. Thửa đất này chưa được cấp GCNQSDĐ.
		3		ONT	674.6				
	An Định - Hành Dũng								
26	Bà Trần Thị Thu Hà								1 Thửa , chưa sang tên
		981	18	ONT+BHK	180.7				
	An Sơn, Hành Dũng								
27	Bà Đào Thị Nhân								5 Thửa
		985	18	ONT + BHK	1,292.0	454	16	1289,8 (100 ONT)	
						1242	16	296.4 (100 ONT)	
						383	16	1876.6 (300 ONT)	
	An Phước - Hành Dũng	986	18	ONT + BHK	1,245.3	1189	16	896.2 (300 ONT)	
28	Ông Trần Hữu Quang								

		66	12	ONT+BHK	2,332.7	42	12	2725	2 Thửa
	An Định - Hành Dũng								
29	Ông Trần Bảy								
		794	18	ONT	566.4				1 Thửa
	An Sơn - Hành Dũng								
30	Bà Võ Thị Bé								
		425	5	T+V	1,200.0				1 Thửa
	An Sơn - Hành Dũng								
31	Ông Phạm Thanh và Bà Tôn Thị Ánh Ngọc								
		784	18	ONT+BHK	1,598.7	693	18	712.8 (300 ONT)	2 Thửa
	An Sơn - Hành Dũng								
32	Hộ ông Nguyễn Văn Chỉnh								
		742		ONT					1 Thửa
	An Sơn - Hành Dũng								
33	Ông Phạm Ngọc Thiệu và bà Nguyễn Thị Thái								
		117	12	ONT+BHK	999.0				1 Thửa

	An Định - Hành Dũng								
34	Hộ bà Nguyễn Thị Bồng								
		107	12	ONT	1,280.5				1 thửa
	An Định - Hành Dũng								
35	Hộ bà Trần Ngọc Lý								
		392	12	ONT	1,014.9				1 Thửa
	An Định - Hành Dũng								
36	Hộ ông Phan Tấn Tiến								
		384	12	ONT+BHK	953,9				1 Thửa
	An Định - Hành Dũng								
37	Ông Trần Ngọc Đại								
		391	12	ONT	1357,8				1 thửa
	An Định - Hành Dũng								
38	Ông Nguyễn Công								
		571	18	ONT	1,323.6				2 thửa trúng cao tốc
	An Sơn - Hành Dũng	968	18	ONT+BHK	1,238.1				
39	Hộ ông Trần Thiên								

		17	12	ONT+CLN	1,246.2				1 thửa
	An Định - Hành Dũng								
40	Ông Nguyễn Nghị và bà Dương Thị Nghĩa Hòa								
		697	12	ONT+BHK	1,870.9				1 Thửa
	An Sơn - Hành Dũng								
41	Hộ bà Nguyễn Thị Hậu								3 Thửa
		982	18	ONT+BHK	457.9	980	18	183.9 (100 ONT)	Đã mở thửa kế nhưng chưa sang tên
	An Sơn - Hành Dũng					981	18	180.7 (100 ONT)	Đã mở thửa kế nhưng chưa sang tên
42	Hộ ông Phạm Thanh và bà Phan Thị Tuyền								1 thửa
		129	12	ONT+BHK	1.917,8				
	An Định - Hành Dũng								
43	Ông Nguyễn Ngọc Bình								
		909	18	ONT	724.7				1 thửa
	phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú								
44	Ông Nguyễn Bá Trữ và bà Nguyễn Thị Lang								
		910	18	ONT	890.0				1 thửa

	An Sơn - Hành Dũng								
45	Ông Ngô Văn Sự								
		552		ONT+BHK	2,033.5				1 thửa
	An Sơn - Hành Dũng								
46	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân và ông Lê Quốc Hiệp								
		793	18	ONT+BHK	550.2	942	18	292.5 (100 ONT)	2 thửa
	An Sơn - Hành Dũng								
47	Ông Trần Quốc Nhất								
		976		ONT	475.0	739	18	185.6 (ONT hoàn toàn)	3 Thửa
	An Sơn - Hành Dũng					738	18	278.7 (ONT hoàn toàn)	
48	Ông Lâm Viết Dũng								
		945	18	ONT	2,102.7				1 thửa
	An Sơn - Hành Dũng								
49	Hộ ông Phạm Ngọc Anh								2 thửa
		935	18	ONT	556.0	785	18	308.4 (ONT hoàn toàn)	Mở TK chưa sang tên

	An Sơn - Hành Dũng								
50	Hộ ông Trần Thanh Hùng								1 Thửa
		198	7	ONT	1,570.0				
	An Định - Hành Dũng								
51	Hộ ông Trần Đình Phúc								1 thửa
	An Định - Hành Dũng	240	7	ONT+BHK	500.0				
52	Ông Phan Danh và bà Trần Thị Lệ								1 thửa
		92	12	ONT+BHK	1,225.3				
	An Định - Hành Dũng								
53	Ông Phan Tấn Giới								1 Thửa
		106	12	ONT+CLN	836.3				
	An Định - Hành Dũng								
54	Ông Lê Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Kim Ly								Thửa này của Lê Văn Tiên, chưa sang tên cho ông Lê Văn Dũng
		78	12	ONT	861.5				
	An Định - Hành Dũng								

55	Ông Lê Văn Tiên và bà Huỳnh Thị Nguyệt								2 Thửa (01 thửa Lê Văn Dũng đang sử dụng nhưng chưa sang tên)
		69	12	ONT	4,227.2	78	12	861.5 (ONT hoàn toàn)	
	An Định - Hành Dũng								
56	Ông Trần Văn Đồng								1 Thửa
		393	12	ONT	3,878.7				
	An Định - Hành Dũng								
57	Ông Huỳnh Giáp								
		56	12	ONT+BHK	1,328.0				1 Thửa
	An Định - Hành Dũng								

Xác nhận nội dung theo Công văn số 864/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 27/4/2023 của Trung tâm PTQĐ tỉnh Quảng Ngãi

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Số CCCD/ CMND	Quan hệ với chủ sử dụng đất	Số sổ hộ khẩu hoặc số hồ sơ cư trú	Địa chỉ	Nhân khẩu là cán bộ, công chức, viên chức (đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thời việc được hưởng trợ cấp)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Ông Đào Khắc Thế	1968	Nam	211066933	Chủ hộ	1182	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	04 khẩu
	Nguyễn Thị Phần	1970	Nữ	211993450	Vợ			Nông	
	Nguyễn Thị Ly Na	1995	Nữ		Con dâu			Không	nk 05/9/2022
	Đào Khắc Nhất	1993	Nam		Con			Không	
2	Ông Nguyễn Trung Bộ	1979	Nam	212102595	Chủ hộ	1910	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Cán bộ công chức	04 khẩu
	Trương Thị Thúy Duyên	1983	Nữ	212466909	Vợ			Nông	
	Nguyễn Chí Kiên	2008	Nam		Con			Học sinh	
	Nguyễn Chí Tường	2011	Nam		Con			Học sinh	

3	Ông Trần Trung Vũ	1970	Nam	051070020333	Chủ hộ	583	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	01 khẩu
	Nguyễn Thị Thê	1954	Nữ		Chết			Nông	0779007272
4	Nguyễn Thị Kim Hương	1973	Nữ		Chủ hộ	1498	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	06 khẩu
	Ông Trần Trung Tăng	1966	Nam	210965374	Chồng			CB về hưu	0982465012
	Trần Trung Tâm	1994	Nam		Con			Không	
	Trần Trung Trọng	1997	Nam		Con			Không	
	Nguyễn Thị Hoàng	1994	Nữ		Con dâu			Không	NK 04/4/2022
	Trần Minh Khôi	2020	Nữ		Cháu nội			Không	
5	Bà Nguyễn Thị Thời	1929	Nữ	210799301		164	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0359872952 - đã chết
	Trần Thị Hùng	1964	Nữ		Chủ hộ			Nông	02 khẩu
	Trần Thị Ái	1971	Nữ		Em			Nông	
6	Ông Nguyễn Ngọc Hậu	1977	Nam	212055641	con	598	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0913413079
	Nguyễn Ngọc Đường	1935	Nam	210774923	Chủ hộ			Nông	đã chết
	Trần Thị Kim Cúc		Nam		con			Nông	0328202662
	Trần Văn Chính	1988	Nam		con			Nông	03 khẩu
7	Ông Phạm Ngọc Tâm	1970	Nam	05107028843	Chủ hộ	1671	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0386734901
	Võ Thị Minh Đức	1971	Nữ		vợ			Nông	04 khẩu
	Phạm Ngọc Duy	1993	Nam		con			Nông	
	Phạm Ngọc Tuấn	1995	Nam		con			Nông	

8	Ông Nguyễn Nhựt	1941	Nam	210799028	Chủ hộ	1450	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0358921032
	Nguyễn Thị Lãnh	1945	Nữ	210799092	Vợ			Nông	0985143400
	Nguyễn Tấn Chung	1992	Nam	212782391	Con			Nông	
	Hồ Thị Diệp	1993	Nữ		Con dâu			Nông	NK 14/2/2022
	Nguyễn Hồ Bảo Ngọc	2018	Nữ		Cháu			Còn nhỏ	
	Nguyễn Hồ Tuấn Kiệt	2020	Nam		Cháu			Còn nhỏ	
9	Bà Nguyễn Thị Năm	1933	Nữ	210799201		Chưa cung cấp SHK	Thôn An Tân, xã Hành Dũng	Nông	0986726034 - đã chết Không tìm được hồ sơ
10	Ông Nguyễn Nghĩa	1964	Nam		Chủ hộ	946	Thôn An Tân, xã Hành Dũng	Nông	0986726034
	Nguyễn Thị Phương	1963	Nữ		Vợ			Nông	06 khẩu
	Nguyễn Phú	1992	Nam		Con			Nông	
	Nguyễn Phạm Chí Kiên	2018	Nam		Cháu nội			Còn nhỏ	
	Nguyễn Phạm Chí Anh	2021	Nam		Cháu nội			Còn nhỏ	
	Phạm Thị Kim Tuyền	1999	Nữ		Con dâu			Không	NK 21/2/2022
	Nguyễn Phong	1990	Nam		Con			Nông	Đã chuyển khẩu
	Lữ Thị Bích Trâm	1991	Nữ		Con			Nông	Đã chuyển khẩu
	Nguyễn Lữ Hoàng Xuyên	2016	Nữ		Cháu			Học sinh	Đã chuyển khẩu
	Nguyễn Phạm Chí Kiên	2018	Nam		Cháu			Còn nhỏ	Đã chuyển khẩu

11	Ông Phạm Ngọc Tân	1974	Nam	051074012182	Chủ hộ	1706	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0935139679
	Lương Thị Bích Ba	1978	Nữ	051178012096	Vợ			Nông	05 khẩu
	Phạm Ngọc Chinh	2001	Nữ	212463248	Con			Nông	
	Phạm Ngọc Bình	2006	Nam		Con			Học sinh	
	Phạm Lương Thảo Nhiên	2015	Nữ		Con			Học sinh	
12	Ông Huỳnh Sáu	1966	Nam		Chủ hộ	1503	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0969543712
	Trần Thị Lệ Cẩm	1970	Nữ		Vợ			Nông	0976643810
	Huỳnh Văn Quý	1993	Nam		Con			Nông	08 khẩu
	Huỳnh Thị Mên	1995	Nữ		Con			Nông	
	Huỳnh Thị Thúy Nga	2003	Nữ		Con			Sinh viên	
	Bùi Huỳnh Tuấn Kiệt	2020	Nam		Cháu ngoại			Không	NK 20/4/2022
	Bùi huỳnh Tuệ Mẫn	2022	Nữ		Cháu ngoại			Không	NK 2023
	Bùi Tuấn Anh	1994	Nam		Con rể			Không	NK 06/01/2023
13	Ông Huỳnh Văn Đường	1983	Nam	212206732	Con	190	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0985011812
	Huỳnh Văn Anh	1932	Nam	210798987	đã chết				06 khẩu
	Nguyễn Thị Dung	1935	Nữ		Chủ hộ			Nông	
	Huỳnh Thị Chính	1978	Nữ		Con			Nông	
	Trần Thị Minh Thu	1985	Nữ		Dâu			Nông	
	Huỳnh Ngọc Nga My	2006	Nữ		Cháu			Học sinh	
	Huỳnh Ngọc Duy Mạnh	2009	Nam		Cháu			Học sinh	

14	Bà Huỳnh Thị Thủy	1979	Nữ	051179000572			xã Hành Dũng	Nông	0908842710 không có dữ liệu
15	Ông Phan Tuấn Định	1985	Nam	212206734			Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0775475455 không có dữ liệu
16	Bà Võ Thị Đàm	1964	Nữ	210820103		1194	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0968134373
	Phan Đình Thư	1988	Con					Không	06 khẩu
	Lương Thị Thu Ba	1990	Dâu					Không	
	Phan Lương Bảo Trân	2017	Cháu nội					Không	
	Phan Lương Thiên Bảo	2011	Cháu nội					Không	
	Phan Lương Bảo Khuyên	2016	Cháu nội					Không	
17	Ông Phan Đình Phần	1964	Nam	210799019	Chủ hộ	957	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0939036379
18	Bà Nguyễn Thị Phụng	1948	Nữ	051148008389	Chủ hộ	2171	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	02 khẩu
	Phạm Thị Hòa Lan	1984	Nữ		Con			Nông	0975208347
19	Nguyễn Thị Kim Dung	1976	Nữ		Chủ hộ	1749	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	04 khẩu
	Ông Trần Văn Lâm	1978	Nam	212788068	Chồng			Không	0985011812
	Trần Văn Đồng	2004	Nam		Con				
	Trần Văn Đức	2007	Nam		Con			Không	
20	Hộ bà Trần Thị Hồng Sương	1929	Nữ	210798025		635	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0978203670 Chết

21	Ông Nguyễn Quý Anh	1962	Nam	210798031			Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0982294574
	Huỳnh Thị Kim Chi	1962	Nữ	210880724				Nông	03 khẩu
	Nguyễn Văn Phước	1989	Nam					Không	
22	Ông Đào Khắc Sáu	1976	Nam	212041116	Chủ hộ	2080	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0987577060
	Nguyễn Thị Hường	1973	Nữ		Vợ			Nông	06 khẩu
	Đào Khắc Thịnh	1999	Nam		Con			Nông	
	Đào Thị Xuân Hương	2001	Nữ		Con			Sinh viên	
	Đào Thị Xuân Hiếu	2003	Nữ		Con			Học sinh	
	Đào Thị Xuân Hiền	2006	Nữ		Con			Học sinh	
23	Ông Huỳnh Thuộc	1933	Nam	210799011	Chết	172	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0868437511
	Lê Thị Sương	1937	Nữ	210799094	Chủ hộ			Nông	01 khẩu
24	Ông Huỳnh Tín	1964	Nam	210799007	Chủ hộ	1335	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0868437511
	Lâm Thị Tuyết Thắm	1965	Nữ	210799741	Vợ			Nông	07 khẩu
	Huỳnh Công Nhất	1989	Nam	212776776	Con			Nông	
	Huỳnh Công Định	1991	Nam	212787502	Con			Nông	
	Huỳnh Thị Minh Hiền	1998	Nữ	212460175	Con			Nông	
	Nguyễn Thị Cam Ly	1991	Nữ		Dâu			Nông	
	Huỳnh An Nhiên	2018	Nữ		Cháu			Học sinh	

25	Bà Nguyễn Thị Hậu	1956	Nữ	210774741			Xã Hành Dũng	Nông	Trùng số tt 38
26	Bà Đào Thị Nhân	1965	Nữ	212131313	Vợ	1018	Thôn An Phước, xã Hành Dũng	Nông	0328030342
	Nguyễn Văn Hào	1956	Nam	212010427	Chủ hộ			Nông	06 khẩu
	Nguyễn Văn Tâm	1988	Nam	212770479	Con			Công an	
	Nguyễn Đặng Minh Khang	2020	Nam		Cháu nội			Không	NK 19/12/2022
	Nguyễn Văn Tình	1992	Nam		Con			Nông	
	Nguyễn Đặng Trúc Quyên	2016	Nữ		Cháu nội			Không	
27	Ông Trần Hữu Quang	1964	Nam	051064015571	Chủ hộ	171	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Buôn bán	0906117714
	Trần Thị Diễm	1929	Nữ		Chết			Nông	0908399365
	Trần Thị Kim Khương	1964	Nữ		Dâu			Buôn bán	05 khẩu
	Trần Quang Vinh	1989	Nam		Cháu			Buôn bán	
	Lương Hữu Thiên	2021	Nam		Cháu ngoại				NK 27/12/2022
	Trần Thạch Thảo	1995	Nam		Cháu			Buôn bán	
28	Võ Thị Bé	1975	Nữ		Con	1160	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0368913227
	Bà Nguyễn Thị Hương	1946	Nữ		Chủ hộ			Nông	đã chết
	Võ Thị Mai Lý	1996	Nữ		Cháu			Nông	04 khẩu
	Nguyễn Thanh Tình	1997	Nam		Cháu			Nông	
	Nguyễn Võ Thị Thanh Cẩm	2008	Nữ		Cháu			Học sinh	

29	Ông Phạm Thanh	1952	Nam	210798392	Chủ hộ	1166	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0342868760
	Tôn Thị Ánh Ngọc	1958	Nữ	210774922	Vợ			CB Hưu trí	04 khẩu
	Phạm Anh Tuấn	1984	Nam	212226886	Con			Nông	
	Phạm Thị Bích Nga	1992	Nữ	212779117	Con			Nông	
30	Ông Nguyễn Văn Chính	1961	Nam	210798402	Chủ hộ	1183	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0941313629
	Nguyễn Thị Minh Hòa	1964	Nữ		Vợ			Nông	07 khẩu
	Nguyễn Tạ Lâm Tân	1979	Nam		Con			Nông	
	Nguyễn Lâm Tạ Tân	1990	Nam		Con			Nông	
	Phan Thị Thương	1984	Nữ		Dâu			Nông	
	Nguyễn Phan Thu Huyền	2011	Nữ		Cháu			Học sinh	
	Nguyễn Thanh Chương	2013	nam		Cháu			Học sinh	
31	Ông Phạm Ngọc Thiệu	1964	Nam	210798963	Chủ hộ	1337	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0972423740
	Phạm Ngọc Thi	1995	Nam		Con			Không	03 khẩu
	Nguyễn Thị Thái	1967	Nữ	211093588	Vợ			Nông	
32	Bà Nguyễn Thị Bồng	1941	Nữ	210799323	Chủ hộ	1189	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	04 khẩu
	Võ Thị Thanh Trà	1973	Nữ		Con			Nông	
	Nguyễn Nhất Huy	2002	Nam		Cháu			Sinh viên	
	Nguyễn Thị Như Thảo	2013	Nữ		Cháu			Học sinh	

33	Ông Phan Tấn Tiến	1974	Nam	212067873	Chủ hộ	1521	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0386394661
	Nguyễn Thị Tòa	1968	Nữ	212777831	Vợ			Nông	
	Phan Quốc Dũng	1996	Nam	212795653	Con			Nông	
34	Ông Trần Ngọc Đại	1993	Nam	2.123E+09	Con	1281	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0368581776
	Lưu Thị Thuận	1968	Nữ	211066877	Chủ hộ			Nông	03 khẩu
	Trần Ngọc Lý	1998	Nam		Con			Nông	
35	Ông Nguyễn Công	1954	Nam	051054009267	Chủ hộ	1474	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0983963038
	Trần Thị Khanh	1958	Nữ		Vợ			Nông	03 khẩu
	Nguyễn Quang Vinh	2009	Nam		Cháu nội			Không	NK 23/3/2022
36	Ông Trần Thiên	1934	Nam	051034003881	Chủ hộ	84	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	05 khẩu
	Trần Thị Quynh	1934	Nữ		Vợ			Không	
	Trần Đức Huy	1980	Nam		Con			Không	
	Phạm Thị Phương	1981	Nữ		Con dâu			Không	
	Trần Đức Hoàng	2016	Nam		Cháu nội			Không	
37	Ông Nguyễn Nghị	1955	Nam	051055009126	Chủ hộ	1161	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0913603796
	Dương Thị Hòa	1957	Nữ	051157007229	Con			Giáo viên về hưu	04 khẩu
	Võ Thị Mỹ Trang	1990	Nữ		Con dâu			Không	NK 30/3/2022
	Nguyễn Khả Như	2021	Nữ		Cháu nội			Còn nhỏ	

	Nguyễn Dương Hoàng	1979	Nam		Con			Bình	Chết
	Nguyễn Dương Hùng	1990	Nam		Con			Nông	Đã chuyển khẩu
	Nguyễn Minh Kha	2017	Nam		Cháu			Học sinh	
38	Bà Nguyễn Thị Hậu	1956	Nữ	051156006773	Chủ hộ	1315	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0977301750
	Trần Văn Sơn	1992	Nam		Chết			Nông	01 khẩu
39	Ông Phạm Thanh	1938	Nam	210798979	Chủ hộ	194	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	07 khẩu
	Phan Thị Tùy	1940	Nữ	210799022	Vợ			Nông	
	Phạm Ngọc Oanh	1976	Nam	212015950	Con			Nông	
	Phạm Ngọc Huân	1979	Nam	212609593	Con			Nông	
	Phạm Ngọc Tuấn	1979	Nam	212785486	Con			Nông	
	Lê Thị Quyên	1984	Nữ	212206008	Dâu			Nông	
	Phạm Lê Gia Bảo	2012	Nam		Cháu			Học sinh	
40	Ông Nguyễn Bá Trữ (chết)	1937	Nam	210774820		Chưa cung cấp SHK	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	Hộ không có thông tin
	Nguyễn Thị Lang	1936	Nữ	210774377				Nông	
41	Ông Nguyễn Thanh Hùng	1962	Nam	051062004460	Chủ hộ	1541	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0369104358
	Hà Thị Trúc	1964	Vợ		Vợ			Không	03 khẩu
	Trần Thu Thương	2006	Con		Con			Không	
42	Ông Ngô Văn Sự	1955	Nam	210774911	Chủ hộ	1173	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	05 khẩu

	Hồ Thị Đạo	1960	Nữ	210835689	Vợ			Nông	
	Ngô Đình Nhẫn	1982	Nam		Con			Nông	
	Ngô Đình Phát	2005	Nam		Cháu			Học sinh	
	Ngô Đình Năng	2011	Nam		Cháu			Học sinh	
43	Ông Phạm Ngọc Anh	1937	Nam		Chủ hộ	628	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0908199561
	Phạm Ngọc Ảnh	1983	Nam		Con			Không	04 khẩu
	Phạm Nguyễn Phúc An	2014	Nữ		Cháu			Không	
	Phạm Nguyễn khánh An	2019	Nam		Cháu			Không	
44	Ông Trần Quốc Nhất	1988	Nam		Con	1298	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0834311152
	Nguyễn Thị Hoanh	1967	Nữ		Chủ hộ			Nông	03 khẩu
	Trần Quốc Đạt	1990	Nam		Con			Công nhân	
45	Ông Lâm Viết Dũng	1969	Nam	051069017907	Chủ hộ	2127	Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	0386163152
	Nguyễn Thị Mai Thy	1980	Nữ		chết			Nông	03 khẩu
	Lâm Viết Nhật	1999	Nam		Con			Nông	
	Lâm Viết Đạt	2006	Nam		Con			Học sinh	
46	Ông Phạm Ngọc Anh		Nam				Thôn An Sơn, xã Hành Dũng	Nông	Trùng số tt 43
53	Ông Trần Thanh Hùng	1962	Nam	051062004460			Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	Trùng số TT 41

54	Ông Trần Đình Phúc	1952	Nam	051052004920	Chủ hộ	1195	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0834311152
	Nguyễn Thị Dung	1954	Nữ	051154010330	Vợ			Nông	04 khẩu
	Trần Văn Duy	1984	Nam		Con			Nông	
	Trần Văn Chính	1988	Nam		Con			Nông	
55	Ông Phan Danh	1952	Nam	212067875			Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0355449503
	Trần Thị Lệ	1955	Nữ		Vợ			Không	05 khẩu
	Phan Tuấn Hưng	1994	Nam		Con			Không	
	Phan Thị Hợp	1988	Nữ		Con			Không	Đã chuyển khẩu
	Ngô Thị Thuận	1999	Nữ		Con dâu			Nông	NK 08/3/2023
56	Ông Phan Tấn Giới	1972	Nam	212015948	Chủ hộ	166	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0907984753
	Phan Tấn Vũ	1993	Nam	212789398	Con			Nông	06 khẩu
	Phan Tuấn Trường	1997	Nam	212462656	Con			Nông	
	Trần Thị Thu	1971	Nữ	211833719	Vợ			Nông	
	Trần Thị Thanh Thúy	1997	Nữ		Con dâu			Không	NK 01/03/2022
	Phan Tâm Nhi	2020	Nữ		Cháu nội			Không	
57	Ông Lê Văn Dũng	1990	Nam	051090008039	Chủ hộ	501	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0987918290
	Nguyễn Thị Kim Ly	1994	Nữ	051194007698	Vợ			Nông	04 Khẩu
	Lê Nguyễn Trà My	2017	Nữ		Con			Học sinh	
	Lê Nguyễn Gia Huy	2020	Nam		Vợ			Còn nhỏ	

58	Ông Lê Văn Tiên	1964	Nam	210799014	Chủ hộ	196	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0972602906
	Huỳnh Thị Nguyệt	1964	Nữ	210786543	Vợ			Nông	03 khẩu
	Nguyễn Lê Anh Tú	2016	Nữ		Cháu			Học sinh	
59	Ông Trần Văn Đồng	1965	Nam	051065019413	Chủ hộ	151	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0368581776
	Nguyễn Thị Thu Của	1968	Nữ	051168017369	Vợ			Nông	0935469286
	Trần Minh Điền	1999	Nam		Con			Nông	04 khẩu
	Trần Tiến Đạt	2004	Nam		Con			Học sinh	
60	Ông Huỳnh Giáp	1964	Nam	051064012771	Con	192	Thôn An Định, xã Hành Dũng	Nông	0365548222
	Nguyễn Thị Phương	1931	Nữ	210799430	Chủ hộ			Nông	
	Nguyễn Thị Tạo	1964	Nữ	210786920	con dâu			Nông	
	Huỳnh Văn Thương	1993	Nam		Cháu nội			Nông	
	Huỳnh Thị Thuận	1998	Nữ		Cháu nội			Không	